

KẾT CẤU TRONG CÁC BÀI GỌI VÍA CỦA NGƯỜI THÁI Ở HUYỆN QUAN SƠN, TỈNH THANH HÓA

Nguyễn Thị Quế¹, Hà Văn Nghiệp², Nguyễn Thị Ánh^{2,3}, Hà Thị Nhung⁴

TÓM TẮT

Kết cấu bài gọi vía của người Thái ở huyện Quan Sơn vừa biểu hiện hình thức là sự sắp xếp các phần của bài gọi vía, vừa là dụng ý nghệ thuật của tác giả dân gian: diễn tả trật tự, đủ đầy theo các nghi lễ của tục làm vía; đồng thời nhấn mạnh những nghi thức, thành tố quan trọng làm cơ sở để tìm vía. Bên cạnh đó, kết cấu bài gọi vía còn thể hiện quyền năng của thầy mo ở vai trò trung gian kết nối giữa con người với thế giới thần linh để gọi vía về.

Từ khóa: *Kết cấu, bài gọi vía, người Thái, huyện Quan Sơn.*

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Thực hành nghi lễ làm vía của người Thái nói chung và người Thái ở huyện Quan Sơn nói riêng là tập tục độc đáo, trong đó, bài gọi vía là linh hồn trong tục làm vía (bởi nó có sự kết giao với thế giới thần linh) với niềm tin tìm vía lạc, vía lành về, đuổi vía ốm, vía dữ đi... giúp cho con người luôn mạnh khỏe, bình an, gặp nhiều niềm vui, may mắn... trong cuộc sống. Kết cấu của bài vía vừa mang tính tổ chức, sắp xếp ngôn từ tạo nên một tổng thể giao hòa giữa con người với ma quỷ, thần linh; song cũng mang tính nghệ thuật với nhiều dạng thức nhằm nhấn mạnh niềm tin của con người vào sự độ trì của thế giới thần linh dành cho mình.

2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Nguồn gốc các bài gọi vía của người Thái ở huyện Quan Sơn

Quan Sơn là huyện vùng cao biên giới nằm ở phía Tây tỉnh Thanh Hóa - Nơi cộng cư của nhiều dân tộc anh em sinh sống: Thái, Mường, Mông, Kinh... trong đó, người Thái là tộc người có mặt sớm nhất và chiếm tỉ lệ cao. Người Thái ở Quan Sơn chủ yếu là Thái trắng, cư trú dọc theo sông Luông, sông Lò, ven các con suối lớn, các thung lũng và dọc đường 217. Trong bức tranh các dân tộc thiểu số huyện Quan Sơn, người Thái là tộc người có đời sống văn hóa phong phú, đa dạng và chi phối nhiều đến diện mạo đời sống các tộc người thiểu số khác. Người Thái ở vùng đất Quan Sơn đã lưu giữ nhiều giá trị văn hóa truyền thống góp phần làm phong phú sắc thái văn hóa dân tộc Thái ở Thanh Hóa nói riêng và Việt Nam nói chung.

Trong vốn văn hóa dân gian của người Thái có tục gọi vía, vì họ quan niệm: con người có rất nhiều hồn vía: “Sam síp khuôn mang nả, hả síp khuôn mang lăng” (Ba mươi vía đấng

¹ Khoa Khoa học Xã hội, Trường Đại học Hồng Đức; Email: nguyenthique@hdu.edu.vn

² Sinh viên Lớp K22 Đại học Sư phạm Ngữ Văn (CLC), khoa Khoa học Xã hội, Trường Đại học Hồng Đức

³ Sinh viên Lớp K21 Đại học Sư phạm Ngữ Văn, khoa Khoa học Xã hội, Trường Đại học Hồng Đức

⁴ Sinh viên Lớp K23 Đại học Sư phạm Lịch sử (CLC), khoa Khoa học Xã hội, Trường Đại học Hồng Đức

trước, năm mươi vía đằng sau)⁵. Trong các vía thì vía đầu là quan trọng nhất được coi là “vía gốc”; vía này nằm trong tóc; bên cạnh đó, còn có vía lông mày, vía mắt, vía ngón chân ngón tay, vía thóp thờ, vía bàn tay, vía xương sườn, vía tim, vía gan... Nếu đau ốm hoặc một bộ phận nào đó trên thân thể bị đau là do vía ấy bị lạc lối, bởi thế phải cúng để gọi vía về, cầu cho nó khỏe mạnh. Chính vì quan niệm như vậy, người Thái nói chung, người Thái Quan Sơn nói riêng có rất nhiều lần làm vía trong cuộc đời của mình: làm vía cho trẻ con mới ra đời, làm vía trẻ con mất vía, làm vía trẻ con mới ốm dậy, làm vía đặt tên, làm vía hàng năm (ông bà ngoại làm vía cho cháu từ lúc sơ sinh đến khi cháu đi lấy chồng), vía thượng thọ, vía trả ơn, vía đóng hòm... Mỗi loại vía có một mục đích khác nhau, mang ý nghĩa nhân văn sâu sắc, là cách thể hiện những tình cảm cho nhau và cầu mong những điều tốt lành đến với gia đình, cha mẹ và con cháu. Trong nghi lễ làm vía, để giao kết với thần linh, thầy cúng đã xướng lên các bài gọi vía với tư cách là lời hát khẩn nguyện.

Tục gọi vía (ệt khoán), làm vía (hoong khoán) và các bài gọi vía (hiéc khoán) có mối quan hệ thống nhất nhưng không đồng nhất, các bài gọi vía là một trong những thành tố trong tục gọi vía, nó chỉ phát huy tác dụng trong nghi lễ này. Theo bà Hà Thị Minh (thầy cúng của Mường Chư): *Tục gọi vía ra đời từ khi nào thì chúng tôi cũng không rõ nhưng nó đã trở thành liều thuốc tinh thần không thể thiếu trong cộng đồng người Thái, mỗi cá nhân trong cộng đồng luôn đặt niềm tin vào vía, đặc biệt khi làm vía chúng tôi phải hát gọi vía, khi đó chúng tôi làm sứ mệnh của thần linh để gọi vía về, có những cuộc gọi vía còn diễn ra dài ngày. Trong lúc gọi vía thật kì lạ, lúc đó chúng tôi không làm chủ được hành động của mình dù vẫn còn nhận thức rất rõ, chúng tôi làm theo sự chỉ dẫn của thần linh, mọi lời nói và hoạt động đều vậy [5].*

Các bài gọi vía ở huyện Quan Sơn chỉ được lưu truyền qua phương thức truyền miệng từ các nghệ nhân trong các nghi lễ gọi vía mà chưa được ghi chép, biên soạn để lưu giữ dưới dạng văn bản chữ viết. Chúng tôi đã tiến hành điền dã về các vùng Mường ở Quan Sơn để trực tiếp tham dự các nghi lễ cúng vía, để ghi chép lại lời cúng vía trong thực hành nghi lễ làm vía. Một số bài được nhà nghiên cứu văn hóa Thái là Phạm Bá Thước cung cấp. Vì vậy, chúng tôi đã tập hợp các bài cúng vía được sưu tầm từ các bản của người Thái tại huyện Quan Sơn làm ngữ liệu (đã biên dịch từ tiếng Thái sang tiếng Việt) để khảo sát trên phương diện nội dung và nghệ thuật hát gọi vía. Trong khuôn khổ bài viết này, chúng tôi đề cập đến kết cấu là cách sắp xếp, tổ chức các bài gọi vía (về ngôn từ) lưu truyền trong nghi lễ làm vía tại huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

2.2. Tổ chức và hình thức kết cấu những bài gọi vía của người Thái ở huyện Quan Sơn

2.2.1. Kết cấu tuyến tính trong những bài gọi vía của người Thái ở huyện Quan Sơn

Kết cấu hoàn chỉnh của bài vía gồm ba phần: phần mở đầu, phần triển khai và phần kết thúc diễn biến theo chiều vận động của thời gian và diễn tả khá đầy đủ sự chuẩn bị cũng như các nghi lễ làm vía. Dạng kết cấu này xuyên theo nghi lễ làm vía vì thế khi tiếp cận với bài cúng vía này, mọi người sẽ như được nghe khảo tả một phần quan trọng của tục làm vía.

⁵ Dân tộc Mường cũng có nghi lễ làm vía, kéo si. Tuy nhiên, trong khuôn khổ bài viết này, chúng tôi không có điều kiện so sánh nghi lễ làm vía của hai dân tộc này, xin được đề cập ở các nghiên cứu khác.

Phần mở đầu của bài gọi vía là lời dẫn dắt từ căn nguyên của căn bệnh mà người bệnh đang mắc phải, kèm theo là những lời khẩn cầu, nhờ vả tha thiết của người nhà có người bị bệnh; lúc đó thầy cúng sẽ phải làm nhiệm vụ gọi vía. Thầy cúng sẽ đọc tên rõ ràng gia chủ đang bị bệnh là ai, đang mắc phải căn bệnh như thế nào muốn thông qua mâm cơm vía này xin vía với các thần linh và bắt các loại ma tà cho vía được về với gia chủ, để gia chủ được khỏe mạnh, gia đình, mừng bản mừng vui. Đây là cách mở đầu nêu lý do làm vía và lai lịch của vía:

*Chủ cái áo này thì bị ốm
Bị đau nhức trong người
Người ở trên cao thì họ kéo vào
Áo vắt trên sào họ lại kéo xuống [5]*

Phần triển khai được coi là phần quan trọng nhất của bài gọi vía, là phần mời ăn của thầy cúng mừng với các loại ma và thần linh diễn ra một cách cầu kì và kĩ lưỡng; thiếu nó, vía sẽ không về nhà.

Đầu tiên, lời ca cất lên trong phần mời cơm các vị thần linh và ma quỷ, vì người Thái quan niệm chỉ khi mời ăn thì hồn vía mới được trả về với gia chủ. Trong quá trình mời ăn không chỉ đơn thuần là việc có sẵn bát cơm và mời dùng, nó cầu kỳ đến mức phải kể ra loại gạo này được gieo mạ như thế nào, được gieo ở đâu, đến ngày làm cỏ, chăm bón như thế nào, lúc gặt thì những ai đi gặt, vận chuyển gạo về nhà bằng cách nào, rồi đến công đoạn mang ra phơi, mang ra giã trên cối giã bằng tay trái hay tay phải hay giã bằng cả hai tay. Còn những công đoạn tiếp theo là gạo được tay ai nấu, nấu bằng cả tâm tư tình cảm như thế nào... Cuối cùng mới đến việc mời thần linh và ma quỷ ăn. Mời thần linh mời với thái độ trang trọng, mời ma quỷ mời bằng thái độ nịnh nọt, tỉ tẽ, tha thiết (đặc tính của ma quỷ). Công đoạn mời ăn còn phải nắm gạo bằng tay trái rồi nâng cả hai tay lên mời các ngài cùng ăn. Vậy nên, thầy cúng là một người vô cùng quan trọng, là nhân tố quyết định cho sự thành bại của một cuộc gọi vía, đòi hỏi người gọi vía phải cư xử khéo léo, đúng phép. Chỉ một công đoạn mời ăn cơm, lời cúng khấn đi cùng nghi lễ đã phải diễn ra trong khoảng từ 15 đến 20 phút.

Thứ hai, bài gọi vía diễn tả công đoạn giết gà, mổ gà được miêu tả một cách tỉ mỉ và cầu kì: Từ việc bắt con gà như thế nào, vặt lông gà ra sao, làm sạch gà, gà để cúng phải được rửa bằng nước suối tinh khiết. Gà sau khi được người dân mang ra suối nước làm sạch phải được bỏ vào trong chỗ sạch và to để mang về. Sau công đoạn làm gà thầy cúng nói đến việc nấu gà ra sao, đặt nồi nước luộc như thế nào, nồi nước dùng để luộc gà phải là nước suối đầu nguồn, nồi luộc gà phải là nồi to và dày được đặt vững chắc trên bếp lửa. Sau đó thầy cúng sẽ khấn về công đoạn bỏ gà vào trong nồi, nước dùng để luộc gà phải sôi thật kĩ,...

*Còn có con gà trống, gà mái đuôi đỏ chót
Con nào to họ chọn đánh, con nào béo nào tốt chọn giết
Về nhà cũng không được ngồi rảnh rồi
Họ phải lấy cái dùi gỗ mới được đánh mổ, lấy cái dùi gỗ mới được đánh đầu
Đánh hai hồi thì được thổi, đánh hai hồi thì được bỏ xuống
Về nhà cũng không được ngồi rảnh đâu nhé
Phải lấy cái nồi hai tai về đun
Lửa tắt mới phải về châm lửa
Mới phải đun đun hai bên bếp củi
Mới thành bọt trào ra, thành bọt sôi lí nhí
Khói lửa bay lên*

*Nồi nóng thì họ phải bắc xuống
Mới lấy về nhỏ lông hơ cánh
Họ mới phải để vào sọt mang đi mổ
Đi đến guồng nước ở phía ruộng
Mới phải làm sạch ruột gà [5]*

Có thể thấy rằng, công đoạn làm gà đã được thầy cúng miêu tả một cách rất tỉ mỉ nhằm để cho ma rừng ma núi, ma sông suối và hồn vía thấy được công lao và tấm lòng của những người trong gia đình, trong dòng họ mà mềm lòng và nhận lễ, đáp ứng nguyện vọng thả vía về để được đoàn tụ cùng gia đình anh em bạn bè...

Thứ ba, những lời cúng khấn minh họa cho công đoạn chuẩn bị thức ăn, mời rượu mà thầy cúng cất lên sẽ nói rõ nguồn gốc rượu được lấy từ đâu, được làm bằng những nguyên liệu gì những nguyên liệu đó được trồng và phải vượt núi băng rừng mang về khó khăn ra sao. Thầy cúng sẽ đi từ công đoạn nấu rượu, đổ rượu vào bình và bảo quản như thế nào cho đến lúc rót ra để mời khách ra sao. Tiếp đến là công đoạn đổ rượu từ chum vào chai, xếp chén ra mâm ra chiếu. Chiếu dùng để mời ăn mời uống phải là chiếu viền vàng viền bạc hoặc phải xếp vòng tây bạc xung quanh:

*Bây giờ vía mới ngồi trên tám chiếu đẹp
Bố mẹ bên thông gia tới trái chiếu ngồi đợi
Bố mẹ bên thông gia trái ra tám chiếu viền vàng viền bạc đợi
Về đến không được làm con chim sẻ
Không được như con chim lại bay đi
Vía đừng làm con chim bay về giữa chùng [5]*

Phần kết là những lời cúng khấn diễn tả các hoạt động sau khi đã chuẩn bị xong đồ ăn thức uống, bày mâm. Nó chỉ dẫn: Mâm cơm cúng phải đầy đủ các vật cúng tế và được đặt hướng ra phía cửa sổ gần bàn thờ tổ tiên để các loại ma, vía có thể dễ dàng thấy và ăn uống. Sau đó, là những câu về lời cảm ơn và lời răn dạy những hồn ma xấu không được lại gần con người và gây hại cho gia chủ...

*Họ mới phải cầm đĩa trắng ra xếp, cầm đĩa hoa ra đặt
Bày lên mâm lên bàn
Bày cả bát cả đĩa đặt lên
Mâm xôi này mới được mang đến, con gà này mới được đặt trước mặt
Có bát nước sạch để rửa mặt, có bát nước suối để rửa tay
Rửa tay đi cho sạch, lì tay đi cho sạch
Mới phải quay mặt vào mâm cơm đặt giữa, mâm cơm bày ra
Tay trái mới được bóc com, tay phải mới được dùng đũa gấp
Gấp từ ngoài vào trong lòng mâm
(Hiêc khoán pu pá - Gọi vía từ rừng núi) [5]*

Những lời cúng khấn kết thúc, gói lại nghi lễ trong các bài gọi vía:
*Nhà cháu còn có chén rượu tự nấu
Rượu tự nấu cũng mang ra để làm ngon mâm cơm
Rượu trong chén thì còn nhiều
Rượu trong trai thì còn nhiều
Hết chén này chén kia rót ra
Rót chén này chén kia lại rót [5]*

Như vậy, kết cấu tuyến tính trong các bài gọi vía của người Thái đã góp phần khảo tả nghi lễ làm vía. Mỗi loại vía sẽ có cách gọi vía khác nhau nhưng cơ bản đều tuân thủ kết cấu này. Điều này giúp chúng ta hiểu thêm phong tục qua lời bài gọi vía mà thầy cúng muốn trao gửi đến các lực lượng siêu nhiên để gọi vía về.

2.2.2. Kết cấu đối đáp trong bài gọi vía của người Thái ở huyện Quan Sơn

Bài gọi vía xét trên bình diện giá trị tâm linh còn mang kết cấu đối đáp một chiều của thầy cúng đến với ma quỷ và thần linh. Hàng loạt các câu hỏi đặt ra và có lúc ngắt nghỉ (chờ bên kia trả lời) kèm theo đó là những lời cảm ơn và hứa hẹn hậu tạ. Những lời khẩn nguyện được thầy mo - người có quyền năng kết nối với thế giới thần linh thực hiện việc tìm, gọi vía:

*Vía rơi ở đâu cũng về
Rơi chỗ nào mo già cũng lần cho ra
Cứ về theo chiếc khăn đẹp
Về theo cái áo đẹp hay mang theo mình
Về theo tiếng mo già ta kêu
Về theo lời mo mừng ta nói
(Hiếc khăn dù nặm, dù nay) [5]*

Lúc thầy cúng hỏi vía bị mất trong lúc cầm áo của người bị bệnh đã đặt ra hàng loạt những câu hỏi, những câu hỏi ấy thường là những câu hỏi cho từng loại ma quỷ và thần linh khác nhau, nếu câu hỏi không có hồi đáp của thế giới phía bên kia thì chiếc áo của người bệnh vẫn tiếp tục chuyển động trong tay của người thầy cúng. Theo lời của bà Hà Thị Minh (85 tuổi, thầy cúng Mường của mường Chự): *Trong lúc mo áo cho người bị bệnh tức là việc gọi vía của thần linh lên trong lúc mo áo ấy, cái áo với chính chủ nhân của nó có mối quan hệ mật thiết, cái áo là biểu tượng thay thế cho người bị bệnh, chúng tôi phải cầm cái áo cuốn thành hình tròn và để một tay áo làm cổ cầm trong lúc mo, ma quỷ và thần linh theo lời dẫn dắt triệu tập của chúng tôi mà nhập vào áo, vậy nên cái áo rất là nặng. Từ đó, chúng tôi sẽ đưa ra những câu hỏi cụ thể cho từng loại ma dựa trên căn bệnh mà người bệnh mắc phải, khi mà hỏi đúng vào loại vía mà người bệnh bị mất thì cái áo trên tay chúng tôi mới ngừng hẳn việc chuyển động lại khi đã nhận được câu trả lời, đó là quy tắc ngầm trong thế giới tâm linh [5].*

Kết cấu đối đáp có gần như đủ các thành tố trong vận động hội thoại: thầy cúng trong quá trình gọi vía sẽ được đối đáp trực tiếp với chính những nguyên nhân căn bản đã bắt vía của người bệnh đi, trong cuộc hội thoại đó bên phía bị hỏi có thể đáp hoặc không đáp. Một cuộc gọi vía thành công, đồng nghĩa với lời cúng khẩn của thầy cúng mường đã đến với thần linh, được thần linh chấp nhận và dẫn vía quay trở về. Ngoài những câu hỏi đối đáp mà thầy cúng đưa ra còn có những lời nói trong hoạt động nhờ vả, hoạt động cảm ơn của thầy cúng trước thần linh đã chỉ đường dẫn lối để mình có thể gọi được vía về.

2.2.3. Kết cấu trùng lặp trong bài gọi vía của người Thái ở huyện Quan Sơn

Lối kết cấu trùng lặp cũng được thể hiện rất rõ trong các bài gọi vía. Công thức lặp này là sự cầu khẩn của ông mo thể hiện tâm ý của người được làm vía đến với thần linh. Đó cũng là sự nhất quán và tin tưởng tuyệt đối của người kết nối thần linh và cũng như câu lệnh nhất nhất phải tuân theo:

*Về nhà cũng không được ngồi rảnh rồi
 Họ phải lấy cái dùi gỗ mới được đánh mó, lấy cái dùi gỗ mới được đánh đầu
 Đánh hai hồi thì được thổi, đánh hai môi thì được bỏ xuống
 Về nhà cũng không được ngồi rảnh đâu nhé
 Phải lấy cái nôi hai tai về đun
 Lửa tắt mới phải về châm lửa
 Mới phải đun đun hai bên bếp củi
 Mới thành bọt trào ra, thành bọt sôi lí nhí
 Khói lửa bay lên*

(Mời cín, mời láu - Mời ăn) [5]

Có thể thấy rất rõ bài vía mời rượu đã được lặp lại thành đoạn trong các bài vía khác, khi ông mo nâng chén rượu mời thần linh:

*Nhà cháu còn có chén rượu tự nấu
 Rượu tự nấu cũng mang ra để làm ngon mâm cơm
 Rượu trong chén thì còn nhiều
 Rượu trong trai thì còn nhiều
 Hết chén này chén kia rót ra
 Rót chén này chén kia lại rót*

(Mời láu - Mời rượu/ Hiểc khoán pu pá - Vía từ rừng núi) [5]

Cách lặp cấu trúc, lặp lại cả đoạn là biện pháp nghệ thuật rất quen thuộc trong các bài ca nghi lễ phong tục của dân tộc ít người: Mo của người Mường, Then của người Tày; Sli, lượn của người Nùng, Gầu xuống của người Mông... Trước hết, nó đều chung mục đích khẩn nguyện, sau đó tạo nên dấu ấn, sự nhấn mạnh niềm tin vào các đấng siêu nhiên sẽ phù trợ cho họ. Cách lặp này cũng tạo nên kiểu công thức lặp trong bài gọi vía của người Thái nhằm tha thiết xin nhận được sự ban độ của thần linh cho vía của mình qua sự cầu khẩn của ông mo, thầy cúng.

3. KẾT LUẬN

Bài gọi vía của người Thái ở huyện Quan Sơn nằm trong mạch vận động của bài gọi vía, lễ tục làm vía của người Thái. Nó mang một kết cấu chặt chẽ, logic không đơn thuần chỉ diễn tả những nghi thức trong tục gọi vía theo thời gian; kết cấu trong những bài gọi vía còn xác định được phần nghi lễ nào quan trọng, cần được nhấn mạnh, những tâm tư, khẩn nguyện của thầy mo như thông điệp trao gửi tới thần linh trong hành trình tìm và gọi vía về. Vì vậy, cùng với kết cấu tuyên tính, kiểu kết cấu lặp - một đặc trưng của các bài ca nghi lễ phong tục đã xuất hiện trong những bài gọi vía như một tất yếu và là yếu tố quan trọng để thần linh phù trợ để đưa vía về nhà. Sự đa dạng của kết cấu trong các bài gọi vía đã góp phần tạo nên chỉnh thể thống nhất, chặt chẽ của nó trong việc thực hành nghi lễ gọi vía của người Thái ở Quan Sơn. Không chỉ vậy, những kết cấu này còn gián tiếp góp phần thể hiện giá trị nhân văn, phản ánh niềm tin của con người vào thế giới thần linh khi họ bất lực trong thực tại; vì thế tục gọi vía vẫn được bảo lưu trong đời sống của đồng bào Thái, nhưng đã có những biến đổi để phù hợp với cuộc sống hiện nay.

Lời cảm ơn: Nhóm nghiên cứu trân trọng cảm ơn những người cung cấp phần lời của các bài gọi vía, biên dịch phiên âm Thái - Việt: Phạm Bá Thước (70 tuổi, Km 66 - Mường Mìn - Quan Sơn) - Nhà nghiên cứu, biên dịch; Vi Thị Hợi (74 tuổi, Mường Chư - Trung Tiến - Quan Sơn) - Thầy cúng; Hà Thị Minh (86 tuổi, Mường Chư - Trung Tiến - Quan Sơn) - Thầy cúng

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Phạm Xuân Cừ, Phạm Văn Thư (2015), *Người Thái ở huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa trên lộ trình phát triển bền vững*, in trong Kỷ yếu Hội nghị Quốc gia Thái học Việt Nam lần thứ VII.
- [2] Nguyễn Bích Hà (2008), *Giáo trình Văn học dân gian Việt Nam*, Nxb. Đại học Sư phạm Hà Nội, Hà Nội.
- [3] Hoàng Thị Hạnh, Lò Văn Biền, Nguyễn Mạnh Hùng (2005), *Tìm hiểu một số tục cúng vía của người Thái đen ở Mường Lò*, Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội.
- [4] Nguyễn Văn Hòa (2013), *Báo vía trần gian và báo vía mừng trời*, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
- [5] Hà Văn Nghiệp, Nguyễn Thị Ánh, Hà Thị Nhung (2021), *Hát gọi vía của người Thái ở huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa*, Đề tài sinh viên nghiên cứu khoa học Trường Đại học Hồng Đức (Giảng viên hướng dẫn TS. Nguyễn Thị Quế).
- [6] Lê Chí Quế (chủ biên), Võ Quang Nhơn, Nguyễn Hùng Vĩ (2001), *Văn học dân gian Việt Nam*, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
- [7] Phạm Tuất (2006), *Then Tày Dăm*, Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội.
- [8] Tô Tuấn (2018), *Tục làm vía của người Thái Tây Bắc*, đăng tải ngày 01/02/2018 trên <https://vovworld.vn/vi-VN/sac-mau-cac-dan-toc-viet-nam/tuc-lam-via-cua-nguoi-thai-tay-bac-615847.vov>
- [9] UBND huyện Quan Sơn (2016), *Địa chí huyện Quan Sơn*, Nxb. Thanh Hóa, Thanh Hóa.

THE STRUCTURE IN THE SPIRIT COLLING CHANTS OF THE THAI PEOPLE IN QUAN SON DISTRICT, THANH HOA PROVINCE

Nguyen Thi Que, Ha Van Nghiep, Nguyen Thi Anh, Ha Thi Nhung

ABSTRACT

The structure of the Thai people's calling spirit chants in Quan Son district show the arrangement of parts of the chants calling for spirits as well as the artistic intention of the folk author. It takes place in an orderly manner, full of rituals of the heavenly calling; while emphasizing rituals, essential elements as the basis for finding the spirit. Moreover, the structure also expresses the sorcerer's power connecting people with spirits, which is the role of mediator.

Keywords: *Structure, calling spirit chants, Thai people, Quan Son district.*

* Ngày nộp bài: 3/8/2021; Ngày gửi phản biện: 27/8/2021; Ngày duyệt đăng: 12/4/2022